



ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 4 HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

GIỚI THIỆU MỘT SỐ QUY ĐỊNH CỦA LUẬT THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ NĂM 2019 VÀ CÁC VĂN BẢN HƯỚNG DẪN THI HÀNH



Ngày 14/9/2019, Quốc hội ban hành Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14. Luật gồm 16 chương, 207 Điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2020. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Quận 4 giới thiệu một số quy định mới của Luật Thi hành án hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành như sau:

Luật Thi hành án hình sự 2019 đã mở rộng thêm đối với việc xác định nội dung, trình tự, thủ tục thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện; thi hành các hình phạt và biện pháp tư pháp đối với pháp nhân thương mại chấp hành án. Chương XI “Thi hành án hình sự đối với pháp nhân

thương mại” bao gồm 9 điều quy định về cơ quan được giao nhiệm vụ thi hành án; quyết định, thủ tục, hồ sơ thi hành án; quyền, nghĩa vụ của pháp nhân thương mại chấp hành án; cưỡng chế thi hành án; trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước đối với pháp nhân thương mại; chuyển giao nghĩa vụ thi hành án trong trường hợp pháp nhân thương mại tổ chức lại; cấp giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt, giấy chứng nhận chấp hành xong biện pháp tư pháp...

Điều 27 của Luật quy định phạm nhân có các quyền và nghĩa vụ như sau:

** Về quyền:*

a) Được bảo hộ tính mạng, sức khỏe, tài sản, tôn trọng danh dự, nhân phẩm; được phổ biến quyền và nghĩa vụ của mình, nội quy cơ sở giam giữ phạm nhân;

b) Được bảo đảm chế độ ăn, ở, mặc, đồ dùng sinh hoạt cá nhân, chăm sóc y tế theo quy định; gửi, nhận thư, nhận quà, tiền; đọc sách, báo, nghe đài, xem truyền hình phù hợp với điều kiện của nơi chấp hành án;

c) Được tham gia hoạt động thể dục, thể thao, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ;

d) Được lao động, học tập, học nghề;

đ) Được gặp, liên lạc với thân nhân, đại diện cơ quan, tổ chức hoặc cá nhân; đối với phạm nhân là người nước ngoài được thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự;

e) Được tự mình hoặc thông qua người đại diện để thực hiện giao dịch dân sự theo quy định của pháp luật;

g) Được bảo đảm quyền khiếu nại, tố cáo; được đề nghị xét đặc xá, bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật;

h) Được tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, hưởng chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật;

i) Được sử dụng kinh sách, bày tỏ niềm tin tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật;

k) Được khen thưởng khi có thành tích trong quá trình chấp hành án.

** Phạm nhân có các nghĩa vụ:*

a) Chấp hành bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, quyết định của cơ quan quản lý thi hành án hình sự, cơ quan thi hành án hình sự trong quá trình thi hành án hình sự và các quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

b) Chấp hành nội quy của cơ sở giam giữ phạm nhân, các tiêu chuẩn thi đua chấp hành án;

c) Chấp hành yêu cầu, mệnh lệnh, hướng dẫn của cán bộ cơ sở giam giữ phạm nhân;

d) Lao động, học tập, học nghề theo quy định;

đ) Phạm nhân làm hư hỏng, làm mất hoặc hủy hoại tài sản của người khác thì phải bồi thường.

Về thông tin trong cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự, Điều 8 **Nghị định 59/2020/NĐ-CP ngày 27/5/2020 quy định cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự** quy định như sau:

1. Thông tin về tình hình, kết quả thi hành án hình sự trong cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự bao gồm:

a) Số liệu về người, pháp nhân thương mại chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp;

b) Tình hình, kết quả thi hành án hình sự đối với người, pháp nhân thương mại chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp;

c) Tình hình về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ phục vụ công tác thi hành án hình sự.

2. Thông tin cơ bản về người chấp hành án, người chấp hành biện pháp tư pháp trong cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự bao gồm:

a) Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án hình sự;

b) Lý lịch người chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp;

c) Tóm tắt quá trình phạm tội;

d) Tiền án;

đ) Tiền sự;

e) Nghĩa vụ dân sự trong bản án hình sự và việc thực hiện các nghĩa vụ dân sự;

g) Diễn biến quá trình chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp bao gồm hoãn hoặc tạm đình chỉ chấp hành án; miễn, giảm thời hạn chấp hành án; tha tù trước thời hạn có điều kiện, hủy bỏ quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện; buộc chấp hành án phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; đình chỉ thi hành biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh; hoãn, tạm đình chỉ chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng; chấm dứt trước thời hạn chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng; giải quyết trường hợp người chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp bỏ trốn hoặc chết; kết quả chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp;

h) Nơi về cư trú, làm việc của người chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp sau khi chấp hành xong hình phạt, biện pháp tư pháp.

3. Thông tin cơ bản về pháp nhân thương mại chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp trong cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự bao gồm:

a) Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án hình sự;

b) Thông tin về pháp nhân thương mại chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp;

c) Tóm tắt quá trình phạm tội;

d) Nghĩa vụ dân sự trong bản án hình sự và việc thực hiện các nghĩa vụ dân sự;

đ) Diễn biến quá trình chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp bao gồm cưỡng chế thi hành án, chuyển giao nghĩa vụ thi hành án; kết quả chấp hành án, chấp hành biện pháp tư pháp.



Bên cạnh đó, **Nghị định 49/2020/NĐ-CP ngày 17/4/2020 quy định chi tiết thi hành Luật Thi hành án hình sự về tái hòa nhập cộng đồng** quy định cụ thể các biện pháp chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng cho phạm nhân; các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng đối với người chấp hành xong hình phạt tù (gọi chung là các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng); trách nhiệm của các bộ, Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng phải đảm bảo Điều 3 Nguyên tắc bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng:

1. Thực hiện đúng quy định của Nghị định này và các quy định của pháp luật khác có liên quan; bảo đảm sự tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc thực hiện các biện pháp bảo đảm tái hòa nhập cộng đồng.

2. Tạo điều kiện thuận lợi cho người chấp hành xong hình phạt tù tái hòa nhập cộng đồng, ổn định cuộc sống, phòng ngừa tái phạm và vi phạm pháp luật.

3. Nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, phân biệt đối xử hoặc xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của phạm nhân và người chấp hành xong hình phạt tù.

Ngoài ra để quy định chi tiết về thi hành án đối với pháp nhân thương mại quy định tại các Điều 160, 164 và 165 của Luật Thi hành án hình sự, Chính phủ đã ban hành **Nghị định 55/2020/NĐ-CP ngày 22/5/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật Thi hành án hình sự về thi hành án đối với pháp nhân thương mại**, có hiệu lực thi hành từ ngày 15/7/2020; trong đó có các quy định đối với pháp nhân thương mại chấp hành án (gọi tắt là pháp nhân thương mại); cơ quan quản lý nhà nước đối với pháp nhân thương mại; cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền trong thi hành án hình sự đối với pháp nhân thương mại; Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến thi hành án đối với pháp nhân thương mại.

In bản khổ giấy 20,5 x 29 cm tại Công ty Cổ phần In Người Lao Động. Giấy phép xuất bản số:/GP-XB-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày tháng năm 2020. In xong và nộp lưu chiểu quý/2020